TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN** Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Phú Lương, ngày 09 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duyên C, sinh năm 1986.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã Yên T1, huyện P, tỉnh T2.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Duyên C và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duyên C thuận tình ly hôn chị Trịnh Thị T.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao 03 con chung là Nguyễn Anh T2, sinh ngày 07/12/2006, Nguyễn Thị Thanh T3, sinh ngày 01/01/2009 và Nguyễn Duyên V, sinh ngày 06/4/2015 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.100.000

đồng/tháng, trong đó mỗi con chung là 700.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị T được quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Các đương sự thoả thuận anh C chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008039 ngày 15/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Y;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 06 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Tá – Sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Lý Thị Chúc – Sinh năm 1986.

Đều trú tại: Xóm Liên Hồng 5, xã Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn Tá và chị Lý Thị Chúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Chúc thuận tình ly hôn anh Vũ Văn Tá.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Vũ Hoài An, sinh ngày 12/10/2007 cho chị Chúc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung. Tạm hoãn việc đóng góp phí

tổn nuôi con chung đối với anh Tá do chị Chúc không yêu cầu. Anh Tá được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Hai bên thoả thuận anh Tá chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No: 0018626, ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương). Hoàn lại cho anh Tá 150.000 đồng.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Đương Sự;
- UBND xã Vô Tranh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam